

1157 Series — SERIES 57



Kéo NBR Wheel (Mill Raw) Đường kính bánh xe × Chiều rộng bánh xe 150 x 40mm

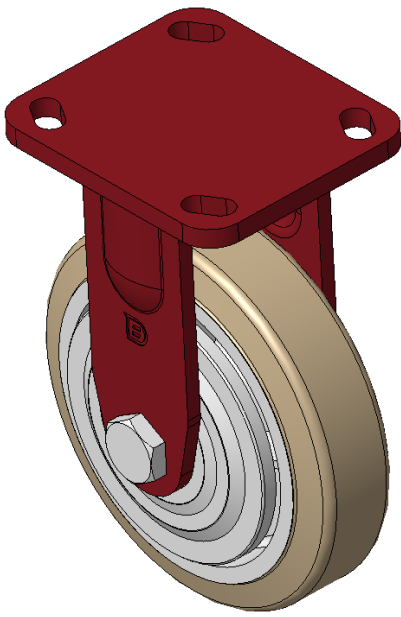
EAN

KS-11570600041041

Bánh xe cố định, khung thép hàn  
Bề mặt phun sơn đỏ, thiết bị lắp đặt tấm đáy, khoảng cách lỗ 85x70  
Lõi bánh xe bằng gang, bề mặt bánh xe bằng cao su đàn hồi cao và chất lượng cao, phay nguyên bản  
Vòng bi bánh xe—vòng bi bi chính xác

Bề mặt bánh xe: bề mặt bánh xe bằng cao su chất lượng cao và đàn hồi cao  
Lõi bánh xe: lõi sắt/lõi gang

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

Quy cách chi tiết sản phẩm

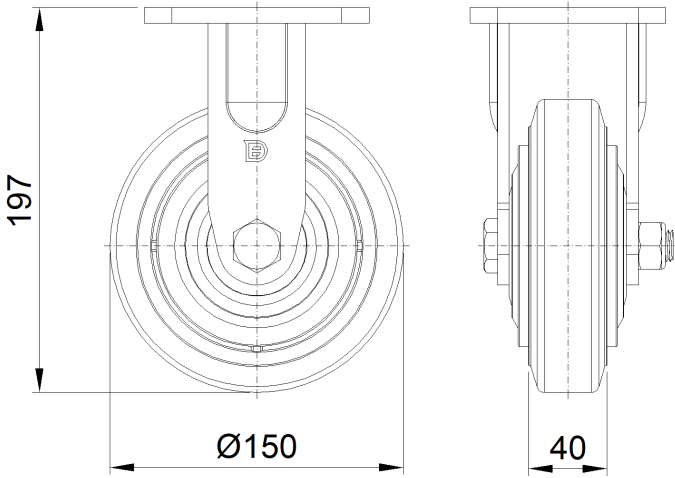
☒ đơn vị mét ☐ đế quốc

|                                 |                             |
|---------------------------------|-----------------------------|
| Đường kính bánh xe              | 150mm                       |
| Chiều rộng bánh xe              | 40mm                        |
| vòng bi bánh xe                 | Bánh xe trang bị vòng bi bi |
| Quy cách tấm lắp                | 115 x 100mm                 |
| khoảng cách các lỗ trên tấm nền | 85 x 70mm                   |
| Khoảng cách các lỗ lắp          | 20 x 11mm                   |
| Tổng chiều cao                  | 197mm                       |
| Độ cứng                         | 85±5° Shore A               |
| Tải trọng (động)                | 300kgs                      |
| Tải trọng (tĩnh)                | 450kgs                      |
| Nhiệt độ                        | -20°C to +80°C              |
| Càng bánh xe                    | Cố định                     |
| Thép không gỉ                   | N/A                         |
| Dẫn điện                        | N/A                         |
| Chống tĩnh điện                 | N/A                         |
| Trọng lượng bánh xe đẩy         | 3.01kgs                     |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm          | ISO22883                    |

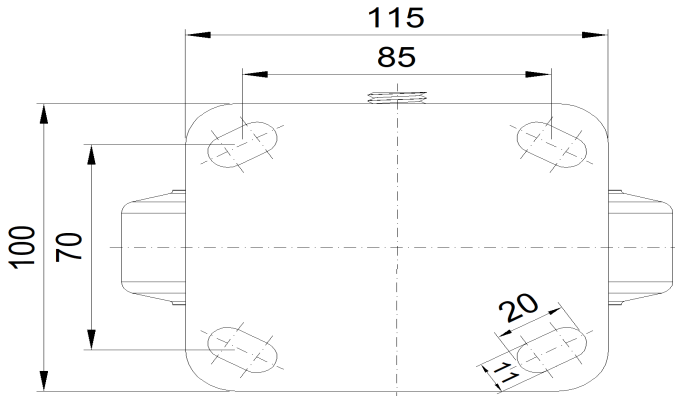
Tổng quan ưu điểm

|                      |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ○ ○ |
| Chế độ im lặng       | ● ● ● ● ○ |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ● ● ○ |

Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đẩy



Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét